

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **104/2019/HS-ST**

Ngày: 10/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Kim Anh.

Ông Trương Thế Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 129/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Lương Bá Đ; Sinh ngày: 26/11/1990; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 76/11 đường VT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn T và bà: Nguyễn Thị H; Có vợ: Không và con: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 26/4/2019.

Tiền án:

- Ngày 22/7/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 106/2010/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2012 và đã thi hành xong phần án phí ngày 08/9/2010 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 82/GCN của Trại tạm giam Bồ Lả và Công văn trả lời xác minh số: 1535/CCTHADS ngày 19/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 01/4/2015, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» và 03 năm tù về tội «Chiếm đoạt vũ khí quân dụng». Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành là 03 năm 06 tháng tù (Bản án số: 52/2015/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/10/2017 và đã thi hành xong phần án phí 09/10/2015 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 1562/GCN của Trại giam Thủ Đức và

Công văn trả lời xác minh số: 1566/CCTHADS ngày 22/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh).

Nhân thân: Ngày 18/4/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào Cơ sở Xã hội Nhi Xuân để quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số: 151/QĐ-UBND).

(có mặt)

- Bị hại:

1. Ông Lý Hoàng Q; Sinh năm: 1993; Thường trú: 94 ấp CL, xã LH, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng; Tạm trú: 240/7/26/4 đường NVL, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Bà Lý Tú H; Sinh năm: 1996; Trú tại: 240/7/26/4 đường NVL, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Bà Lê Kim C; Sinh năm: 1996; Thường trú: 193/45 đường VT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: 240/7/26/4 đường NVL, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi thống nhất cùng nhau đi lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 00 giờ ngày 25/3/2019, Lương Bá Đ cùng N (không rõ lai lịch) đi bộ lòng vòng trong khu vực đường Nguyễn Văn Luông, Quận 6 tìm tài sản. Khi đi ngang nhà số 240/7/26/4 đường NVL, Phường K, Quận F, cả hai phát hiện có 02 chiếc xe gắn máy (01 chiếc hiệu Winner, 01 chiếc hiệu Vision) để trong sân nhà. Thấy vậy, Đ trèo qua cổng rào đột nhập vào bên trong, còn N đứng ngoài cảnh giới. Sau khi trèo cổng rào vào, Đ thấy cửa nhà chỉ khép hờ, nên đẩy cửa đi vào nhà thì thấy bà Lý Tú H đang nằm ngủ dưới nền nhà, Đ liền đi đến đầu tủ (hướng từ ngoài vào tủ để sát góc tường bên phải) lấy 01 chiếc ví nam (bên trong có 1.000.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân), 02 chùm chìa khóa (trong đó có chìa khóa cửa rào và chìa khóa xe), rồi quay lại chỗ bà H đang nằm ngủ, Đ lấy tiếp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus đang cắm sạc pin và 01 chiếc ví nữ bên trong có 1.800.000 đồng (Đ mở ví lấy tiền, còn ví thì vứt lại). Xong, Đ cầm chìa khóa ra mở cổng rào để N cùng vào lấy xe, Đ dùng chìa khóa mở khóa lấy chiếc xe gắn máy hiệu Winner màu đỏ-đen biển số 83P3-093.96, N lấy chiếc xe gắn máy hiệu Vision màu trắng biển số 59K2-372.06 dẫn ra ngoài. Do không mở được khóa chiếc xe Vision, nên N ngồi lên xe Vision để Đ điều khiển xe Winner đẩy N chạy về hướng đường Chợ Lớn. Trên đường tẩu thoát, cả hai gặp tổ công

tác 363 Công an Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện, N liền bỏ xe Vision lại trước nhà số 1025/1 đường HG, Phường K, Quận F rồi chạy bộ ra một con hẻm gần đó lên xe Đ đang chờ sẵn chờ tẩu thoát. Sau đó, cả hai đem chiếc xe Winner đến đường Lý Thái Tổ (gần bệnh viện Nhi Đồng 1) bán cho một người tên Queo (không rõ lai lịch) lấy 10.000.000 đồng chia nhau mỗi người 5.000.000 đồng tiêu xài, còn chiếc điện thoại và chiếc ví nam thì Đ vứt xuống Kênh Lò Gốm (đối diện nhà số 53 lô D, chung cư Lò Gốm, Phường 7, Quận 6) do nghĩ điện thoại bị khóa Icloud không sử dụng được).

Đến ngày 17/4/2019, Đ bị Cơ quan điều tra Công an Quận 6 bắt giữ. Qua đấu tranh, Đ khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Tại các Văn bản số: 453/TCKH ngày 29 tháng 3 năm 2019 và số: 515/TCKH ngày 05 tháng 4 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 thống nhất giá như sau:

+ 01 xe gắn máy loại Winner, biển số 83P3-093.96 do Công ty Honda Việt Nam sản xuất (mua vào tháng 4/2016), có giá là: 28.000.000 đồng.

+ 01 xe gắn máy loại Vision, biển số 59K2-372.06 do Công ty Honda Việt Nam sản xuất (mua vào tháng 01/2019), có giá là: 30.000.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu trắng 64Gb (mua vào tháng 5/2018), có giá là: 5.200.000 đồng.

Đối với những người tên Ngọc, tên Queo, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch.

Tại Cáo trạng số: 112/CT-VKS ngày 04 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lương Bá Đ về tội «Trộm cắp tài sản» theo điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Bá Đ khai nhận chính bị cáo đã cùng một người tên Ngọc vào khuya ngày 25/3/2019, thực hiện hành vi đột nhập vào nhà số 240/7/26/4 đường NVL, Phường K, Quận F lấy trộm 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda Winner màu đỏ-đen, 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu trắng, 01 chiếc ví nam (bên trong có số tiền 1.000.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân), 01 chiếc ví nữ (bên trong có số tiền 1.800.000 đồng) như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lương Bá Đ như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Lương Bá Đ từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Buộc bị cáo Lương Bá Đ nộp lại 2.800.000 đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Lương Bá Đ bồi thường cho ông Lý Hoàng Q trị giá chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda Winner, biển số 83P3-093.96 là 28.000.000 đồng; bồi thường cho bà Lý Tú H trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng 64Gb là 5.200.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn bẻ khóa xe bằng kim loại dài khoảng 05cm.

Trả lại ông Lý Hoàng Q 01 USB màu đỏ.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Lương Bá Đ nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Lương Bá Đ tại phiên tòa với Biên bản kiểm tra hình ảnh qua Camera; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 19/7/2019 của Công an Quận 6; lời khai của bị hại Lý Hoàng Q, Lý Tú H, Lê Kim C và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Bá Đ đã phạm tội «Trộm cắp tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lương Bá Đ với ý định phạm tội có từ trước, đã cùng một người tên Ngọc lén lút đột nhập vào nhà số 240/7/26/4 đường NVL, Phường K, Quận F lấy trộm 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda Winner, màu đỏ-đen, biển số 83P3-093.96 trị giá 28.000.000 đồng; 01 chiếc ví nam (bên trong có số tiền 1.000.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân) của ông Lý Hoàng Q; 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 59K2-372.06 trị giá 30.000.000 đồng của bà Lê Kim C; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu trắng trị giá 5.200.000 đồng và số tiền 1.800.000 đồng của bà Lý Tú H (tổng trị giá tài sản mà

bị cáo chiếm đoạt là 66.000.000 đồng). Đây là vụ án có đồng phạm và theo lời khai của bị cáo Lương Bá Đ thì Ngọc là người chủ động rủ rê và cùng bị cáo đột nhập vào nhà số 240/7/26/4 đường Nguyễn Văn Luông lấy trộm tài sản. Tuy nhiên, hiện Ngọc đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai của Ngọc để làm rõ tính tổ chức, làm rõ vai trò đồng phạm, cũng như sự câu kết chặt chẽ giữa bị cáo và Ngọc khi thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội «Trộm cắp tài sản» thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng), là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Lương Bá Đ không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương.

Bị cáo Lương Bá Đ là người đã trưởng thành, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Mặt khác, bị cáo Lương Bá Đ đã tái phạm (ngày 22/7/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 03 năm tù về tội «Cướp giật tài sản»; ngày 01/4/2015, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» và 03 năm tù về tội «Chiếm đoạt vũ khí quân dụng». Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành là 03 năm 06 tháng tù), chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là «tái phạm nguy hiểm» thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

[4] Ngoài ra, bị cáo Lương Bá Đ còn có nhân thân xấu, đó là ngày 18/4/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 6 quyết định đưa vào Cơ sở Xã hội Nhị Xuân để quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lương Bá Đ là nghiêm trọng, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Lương Bá Đ còn

có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, các ông bà Lý Hoàng Q, Lý Tú H đều vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra, ông Q, bà H yêu cầu bị cáo Lương Bá Đ bồi thường cho ông, bà trị giá chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda Winner, biển số 83P3-093.96 và trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng 64Gb theo định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 (theo hai Biên bản ghi lời khai cùng ngày 12/7/2019 của Công an Quận 6 - BL42, 43, 50, 51). Xét yêu cầu của các ông, bà Lý Hoàng Q, Lý Tú H là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận, bởi bị cáo đã chiếm đoạt và làm thiệt hại chiếc xe và chiếc điện thoại của các ông, bà này. Và theo định giá ngày 05/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 thì trị giá chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda Winner, biển số 83P3-093.96 là 28.000.000 đồng, trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng 64Gb là 5.200.000 đồng. Nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho ông Q 28.000.000 đồng, bồi thường cho bà H 5.200.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày các ông, bà Lý Hoàng Q, Lý Tú H có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Lương Bá Đ chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo Lương Bá Đ còn phải trả các ông, bà Lý Hoàng Q, Lý Tú H khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngoài yêu cầu bồi thường nêu trên, các ông, bà Lý Hoàng Q, Lý Tú H không còn yêu cầu bồi thường thiệt hại nào khác, nên Hội đồng xét xử không xét.

Riêng bà Lê Kim C đã nhận lại tài sản là chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59K2-372.06; 01 cái bóp da màu đen và không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai ngày 13/7/2019; Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 19/4/2019 của Công an Quận 6 - BL57, 58, 105), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Việc xử lý vật chứng: 01 cây đoản bẻ khóa xe bằng kim loại dài khoảng 05cm, là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Còn 01 USB màu đỏ là tài sản hợp pháp của ông Lý Hoàng Q, nên Hội đồng xét xử trả lại ông Quân theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 87/PNK ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Công an Quận 6 - BL103).

[9] Mặc dù ông Lý Hoàng Q không yêu cầu bị cáo Lương Bá Đ bồi thường số tiền 1.000.000 đồng, bà Lý Tú H không yêu cầu bị cáo Lương Bá Đ bồi thường số tiền 1.800.000 đồng, nhưng xét đây là tiền do phạm tội mà có, nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Đối với những người tên N, tên Queo, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra làm rõ giải quyết sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[11] Bị cáo Lương Bá Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Lương Bá Đ** phạm tội: «Trộm cắp tài sản».
- Căn cứ điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo **Lương Bá Đ** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2019.
- Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.
Buộc bị cáo Lương Bá Đ bồi thường cho ông Lý Hoàng Q 28.000.000 (hai mươi tám triệu) đồng.
Buộc bị cáo Lương Bá Đ bồi thường cho bà Lý Tú H 5.200.000 (năm triệu hai trăm ngàn) đồng.
Kể từ ngày các ông, bà Lý Hoàng Q, Lý Tú H có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Lương Bá Đ chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo Lương Bá Đ còn phải trả các ông, bà Lý Hoàng Q, Lý Tú H khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.
- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.
Buộc bị cáo Lương Bá Đ nộp lại 2.800.000 (hai triệu tám trăm ngàn) đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.
- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây đoản bẻ khóa xe bằng kim loại dài khoảng 05cm.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại ông Lý Hoàng Q 01 (một) USB màu đỏ.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lương Bá Đ phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.660.000 (một triệu sáu trăm sáu mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Lương Bá Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên